

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2024/HS-PT
Ngày 26/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng

Các Thẩm phán: Ông Vũ Thanh Tuấn

Bà Vũ Thị Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỳ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Duy T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Duy T**, sinh năm 2001 tại tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký thường trú: Bản K, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; chỗ ở (không đăng ký tạm trú): Phố N, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Bạc Thị H (đã chết); không có vợ con; tiền án, tiền sự: Chưa; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị C – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Duy T không có giấy phép lái xe hạng A1. Để có đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, Trưởng nảy sinh ý định mua Giấy phép lái

xe giả để sử dụng. Khoảng tháng 01/2021, T đăng nhập mạng xã hội Facebook và tìm được một tài khoản Facebook (không nhớ tên tài khoản) đăng thông tin làm giấy phép lái xe giả. T đã nhắn tin qua ứng dụng Messenger với tài khoản này để thuê làm 01 giấy phép lái xe giả với số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó T gửi ảnh chứng minh nhân dân, thông báo địa chỉ nhận giấy phép lái xe. Khoảng 2 tuần sau, có nhân viên giao hàng (không rõ họ tên, địa chỉ) đến giao cho T một đơn hàng, bên trong có 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Duy T, sinh ngày 01/06/2001, nơi cư trú: Xã Q, Huyện T, Tỉnh Điện Biên, số giấy lái xe: 110214967934, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 10/11/2021. T đã trả cho nhân viên giao hàng 1.500.000 đồng.

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 19/4/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số: 27Z - 202.50 (đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn Đ ở Xã Q, Huyện T, Tỉnh Điện Biên) chở anh Nguyễn Sỹ D, sinh năm 2002 ở: thôn N, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình đến khu vực ngã tư máy sứ thuộc phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương thì bị Tổ công tác 151 Công an thành phố H (*viết tắt: Tổ công tác 151*) dừng xe kiểm tra do vi phạm không đội mũ bảo hiểm. Trường xuất trình Giấy phép lái xe nêu trên. Nghi ngờ giấy phép lái xe là giả nên Tổ công tác 151 hỏi về nguồn gốc giấy phép lái xe, T khai nhận thuê làm giả giấy phép lái xe trên để đủ điều kiện điều khiển xe mô tô tham gia giao thông, Tổ công tác 151 đã lập biên bản thu giữ giấy phép lái xe trên và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 3348/KL-KTHS ngày 14/6/2023, Viện Khoa Học Hình sự - Bộ Công an kết luận: Giấy phép lái xe số 110214967934 mang tên Nguyễn Duy T ký hiệu A là Giấy phép lái xe giả (bao gồm mẫu in, hình dấu, chữ ký).

Tại Công văn số 1042 ngày 05/5/2023, Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên xác định: Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ không cấp giấy phép lái xe hạng A1 số 110214967934 mang tên Nguyễn Duy T sinh ngày 01/6/2001, trú tại xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Tại bản án sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố H căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (viết tắt là BLHS), xử phạt T 08 tháng tù về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Ngoài ra cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08 tháng 01 năm 2024, T kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo trình bày bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xuất trình giấy chứng nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới tại phiên tòa phúc thẩm là bị cáo đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt 08 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm xét thấy bị cáo ăn năn hối lỗi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình nên có thể cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Tháng 01 năm 2021, thông qua mạng xã hội Facebook, T cung cấp thông tin, ảnh, thuê 01 người (không xác định được họ tên, địa chỉ) làm giả 01 giấy phép lái xe hạng A1 để sử dụng, Giấy phép lái xe có thông tin Nguyễn Duy T, sinh ngày 01/06/2001, nơi cư trú: xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, số giấy lái xe: 110214967934, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên cấp ngày 10/11/2021 với số tiền 1.500.000 đồng. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 19/4/2023, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số: 27Z – 202.50 đến khu vực ngã tư máy sủ thuộc phường P, thành phố H, tỉnh Hải Dương do không đội mũ bảo hiểm nên bị Tổ công tác 151 Công an thành phố H dừng xe kiểm tra, T đã sử dụng giấy phép lái xe giả xuất trình cho tổ công tác. Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân thành phố H xét xử T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 BLHS là đúng.

[3] Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xác định T không có tiền án, tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS và xử phạt T 08 tháng tù là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo

Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu chứng minh bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, mẹ bị cáo là người dân tộc thiểu số, đã chết; hộ gia đình bị cáo được phân loại nghèo đa tiêu chí, nhiều năm được nhận trợ cấp hàng tháng. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đều thể hiện rõ sự ăn năn, hối lỗi về sai phạm của mình. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, mà chấp nhận một phần kháng cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện rõ sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật và nguyên tắc xử lý tội phạm.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết 326/2012/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Chấp nhận một phần kháng cáo của Nguyễn Duy T; sửa bản án sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương;

1. Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Duy T 08 (tán) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Nguyễn Duy T cho UBND xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí phúc thẩm: Nguyễn Duy T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/3/2024.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố H (02 bản);
- VKSND thành phố H;
- CQCSĐT, CQTHAHS-CA TP. Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS, Tòa, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Hải Bằng